

Số: 1194/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực
Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết
của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2035/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; số 111/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 công bố danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bãi bỏ và đưa ra trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)



A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (102 thủ tục)

I. TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (21 thủ tục)

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Dạy nghề					
1	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	20 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	20 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.
4	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/ 2014/QH13. - Nghị định số 143/2016/NĐ – CP.
5	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: + 05 ngày làm việc để gửi hồ sơ sang Hội đồng thẩm định; + 30 ngày làm việc để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; - Hội đồng thẩm định: 10 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp)	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: + 05 ngày làm việc để gửi hồ sơ sang Hội đồng thẩm định; + 30 ngày làm việc để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; - Hội đồng thẩm định: 10 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.
7	Cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của trường trung cấp).	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: + 05 ngày làm việc để gửi hồ sơ sang Hội đồng thẩm định; + 30 ngày làm việc để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; - Hội đồng thẩm định: 10 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 30 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.
9	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Cơ quan chủ quản trường: 15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp.
10	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Cơ quan chủ quản trường: 15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH.
11	Cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Cơ quan chủ quản trường: 15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Phòng chống tệ nạn xã hội					
12	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/1/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người. - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định Nghị định 09/2013/NĐ-CP.
13	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP. - Thông tursố 35/2013/TT-BLĐTBXH.
14	Sửa đổi, bổ sung thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH.
15	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
16	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH.
Lao động – Tiền lương					
17	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 20 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ Luật Lao động về việc cấp phép cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động; - Quyết định số 636/QĐ-BLĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
18	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 20 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 29/2019/NĐ-CP. - Quyết định số 636/QĐ-BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
19	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 20 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 29/2019/NĐ-CP. - Quyết định số 636/QĐ-BLĐTBXH.
20	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 07 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 29/2019/NĐ-CP. - Quyết định số 636/QĐ-BLĐTBXH.
21	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - UBND tỉnh: 05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 29/2019/NĐ-CP. - Quyết định số 636/QĐ-BLĐTBXH.

II. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (54 thủ tục)

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
An toàn Lao động					
22	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội)	05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 35/2012/TT-BLĐTBXH ngày 27/12/2012 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định thủ tục chi định tổ chức chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
23	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Không quá 05 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP. - Thông tư số 16/2017/TT-LĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
24	Hỗ trợ chi phí huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	Không quy định	- Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 - Nghị định 44/2016/NĐ-CP. - Thông tư 19/2017/TT-LĐTBXH ngày 03/7/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.
25	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ	25 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	1.200.000 đồng	- Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)				- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
26	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 25 ngày làm việc. - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3 	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp gia hạn: 1.200.000 đồng. - Trường hợp sửa đổi, bổ sung: 500.000 đồng. - Trường hợp cấp lại: không. - Trường hợp cấp đổi tên: không. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13. - Nghị định số 44/2016/NĐ CP. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).	trong trường hợp bị hỏng, mất, cấp đổi tên: 10 ngày làm việc.			
Quản lý lao động ngoài nước					
27	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	07 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 72/2006/QH11. - Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH.
28	Đăng ký hợp đồng cá nhân	07 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 72/2006/QH11. - Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. - Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định 126/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
29	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 72/2006/QH11. - Nghị định 126/2007/NĐ-CP. - Thông tư 21/2007/TT-BLĐTBXH.
30	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm. - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.
Việc làm					
31	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	20 ngày làm việc	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
32	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
33	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	Không quy định	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
34	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Không quy định	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
35	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	03 ngày làm việc	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
36	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	03 ngày làm việc	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
37	Giải quyết hỗ trợ học nghề	15 ngày làm việc	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
38	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Không quy định	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
39	Thông báo tìm việc làm hằng tháng	Không quy định	Trung tâm dịch vụ việc làm	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP. - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH.
40	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	06 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Lao động ngày 18/6/2012; - Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/5/2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
41	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Lao động ngày 18/6/2012 ; - Luật Việc làm ngày 16/11/2013 ; - Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP.
42	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Lao động ngày 18/6/2012; - Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị định số 52/2014/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
43	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động <i>(TTHC đã được đơn giản hóa về đối tượng thực hiện, thời hạn giải quyết, kết quả giải quyết TTHC)</i>	03 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 8/10/2018 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ LĐTBXH ; - Căn cứ Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP; - Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
44	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng <i>(TTHC đã được đơn giản hóa về đối tượng thực hiện, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết)</i>	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	1.000.000 đồng	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH; - Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
45	Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. <i>(TTHC đã được đơn giản hóa về đối tượng thực hiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai)</i>	03 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	800.000 đồng	- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH - Nghị quyết số 22/2016/NQ - HĐND.
Giáo dục nghề nghiệp					
46	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập	03 ngày làm việc	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp.	Không	- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ Về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp. - Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT- BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại quyết định số 53/2015/QĐ-TTg.
47	Xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH.
48	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP. - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
49	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	05-10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP. - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP.
50	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp	40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 48/2015/NĐ-CP. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP.
51	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp thực	15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Thông tư số 47/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về điều lệ trường trung cấp. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ LĐTB XH.
Bảo trợ xã hội					
52	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH13. - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. - Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
53	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH13. - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP. - Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH.
54	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
55	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
56	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
57	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
58	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
59	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	07 ngày làm việc	Cơ sở bảo trợ xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
60	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Tiếp nhận ngay vào cơ sở. Các thủ tục, hồ sơ phải hoàn thiện trong 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận đối tượng, TH kéo dài quá 10 ngày làm việc, phải do cơ quan quản lý cấp trên xem xét quyết định	Cơ sở bảo trợ xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
61	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Theo thỏa thuận	Cơ sở bảo trợ xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
Lao động tiền lương					
62	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Không quy định	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không	- Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13. - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/1/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
63	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	Không quy định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Không	- Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13. - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP.
Người có công					
64	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	15 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
65	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp: + Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; + Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; + Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; + Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra	* Trường hợp bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù: 10 ngày làm việc * Trường hợp bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú: 10 ngày làm việc * Trường hợp đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hường chế độ: 10 ngày làm việc * Trường hợp bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra: Không quy định			
66	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	10 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
67	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	15 ngày làm việc,	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
68	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	20 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
69	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	25 ngày	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Phòng chống tệ nạn xã hội					
70	Dưa người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại Trung tâm Chữa bệnh-Giáo dục - Lao động xã hội	07 ngày làm việc	Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội	Không	- Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh. - Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐT BXH-BCA ngày 6/6/2012 của Liên bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Công an quy định chi tiết chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh.
71	Chế độ thăm gặp thân nhân đối với học viên tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội	Ngay sau khi nhận hồ sơ	Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội	Không	- Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐT BXH-BCA.
72	Nghi chịu tang của học viên tại trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội	Ngay sau khi nhận hồ sơ	Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội	Không	- Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BLĐT BXH-BCA.
Bảo vệ, chăm sóc trẻ em					
73	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại	Công an xã, Công an huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nhằm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.		
74	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Công an xã, Công an huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động- Thương Binh và Xã hội huyện	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
75	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Trẻ em số 102/2016/QH13. - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

III. TTHC liên thông (27 thủ tục)

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
An toàn lao động					
76	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyên đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN)	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Bảo hiểm xã hội tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13; - Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc. - Thông tư số 26/2017/TT-LĐTBXH ngày 20/9/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.
77	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Bảo hiểm xã hội tỉnh: 05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13; - Nghị định số 37/2016/NĐ-CP. - Thông tư số 26/2017/TT-LĐTBXH.
Việc làm					
78	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 30 ngày làm việc; - Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh: không quy định.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13. - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp. - Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phi, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Giáo dục nghề nghiệp					
79	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 286262	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động Thương binh và Xã hội: + thẩm định hồ sơ: 05 ngày làm việc; + trình UBND tỉnh ra quyết định thành lập: 10 ngày làm việc. - Hội đồng thẩm định: 05 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13. - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP.
Bảo trợ xã hội					
80	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 15 ngày làm việc (trong đó có 07 ngày công khai kết quả xét duyệt); - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc; - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội: 07 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện; - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Người có công					
81	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 10 ngày kể từ ngày tổng hợp xong danh sách đề nghị người hưởng trợ cấp. - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: Trong thời hạn 05 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: Trong thời hạn 05 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chia. - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội – Bộ Tài chính.
82	Giải quyết chế độ ưu đãi với thân nhân liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 09 tháng 04 năm 2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
83	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
84	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.
85	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
86	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/ NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
87	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/ NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
88	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH.
89	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Không quy định	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ.
90	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: không quy định	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 16/2014/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 1734/QĐ-LĐTBXH.
91	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	- UBND xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 36/2015/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
92	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt mộ liệt sĩ	* Nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ: - UBND xã: 01 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 03 ngày làm việc; * Nơi quản lý mộ liệt sĩ: - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.
93	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
94	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND, thành phố trực thuộc Trung ương	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
95	Đổi hoặc cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 30 ngày làm việc. - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: không quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 		- Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
96	Giải quyết chế độ đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: + 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và giới thiệu người bị thương ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. + 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận biên bản giám định y khoa quyết định cấp giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh và quyết định trợ cấp hàng tháng hoặc trợ cấp một lần. - Hội đồng giám định y khoa: không quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/ NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
97	Giám định vết thương còn sót	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: + 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và giới thiệu người bị thương ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. + 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận biên bản giám định lại thương tật, có trách nhiệm ra quyết định điều chỉnh chế độ ưu đãi. - Hội đồng giám định y khoa: không quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
98	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã: 10 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: + 10 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; + Hội đồng giám định y khoa: 45 ngày làm việc + 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư liên tịch 20/2016/TTLT-BYT- BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		do Sở Y tế chuyên đến, ra quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với những trường hợp đủ điều kiện; + Sở Y tế: 10 ngày làm việc.			
99	Đính chính thông tin trên bìa mộ liệt sĩ	- Sở Lao động Thương binh và xã hội nơi quản lý mộ: + 10 ngày làm việc kiểm tra thông tin và đề nghị xác minh; + 20 ngày làm việc chỉnh sửa thông tin trên bìa mộ liệt sĩ. - Sở Lao động Thương binh và xã hội nơi quản lý hồ sơ: 05 ngày làm việc	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTĐBXH-BTC.
100	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	- UBND cấp xã: 10 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 10 ngày làm việc - Sở Lao động Thương binh và xã hội: + 10 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. + 10 ngày làm việc ra quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với những trường hợp đủ điều kiện.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTĐBXH. - Thông tư liên tịch 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTĐBXH. - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTĐBXH.

ST T	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phi, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Hội đồng giám định y khoa: 45 ngày làm việc - Sở Y tế: 10 ngày làm việc.			
101	Giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: + 15 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh; + 10 ngày làm việc giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa tỉnh; + 10 ngày làm việc ra quyết định điều chỉnh chế độ ưu đãi. - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
102	Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc.	- Địa điểm: TT phục vụ HCC. - Cách thức: Tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến mức độ 3.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (47 thủ tục)**I. TTHC Thuộc Thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội (15 thủ tục)**

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm/cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
An toàn lao động					
1	Hỗ trợ chi phí huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	14 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ. - Thông tư 19/2017/TT-BLĐTBXH ngày 3/7/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. - Quyết định số 2116/QĐ-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
Dạy nghề					
2	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	03 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

Lao động tiền lương					
3	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp (TTHC này đã được đơn giản hóa về đối tượng thực hiện TTHC)	Không quy định	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH 13. - Nghị định 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định một số điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương. - Quyết định số 636/QĐ-BLĐTBXH ngày 5/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
Bảo vệ, chăm sóc trẻ em					
4	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm.	Công an xã, Công an huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em số 102/2016/QH13. - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.
5	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Công an xã, Công an huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Phòng Lao động- Thương Binh và Xã hội huyện	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

Báo trợ xã hội

6	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
7	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	05 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
8	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
10	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

11	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Tiếp nhận ngay	Cơ sở trợ giúp xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
12	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Theo thỏa thuận	Cơ sở trợ giúp xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
13	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	07 ngày làm việc	Cơ sở trợ giúp xã hội	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
Người có công					
14	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	- Cấp giấy giới thiệu: 03 ngày làm việc; - Chi hỗ trợ: 01 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP . - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
15	Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chính hình; đi điều trị phục hồi chức năng	Không quy định	Bộ phận Một cửa cấp huyện. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP . - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

II. TTHC liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (12 thủ tục)

Bảo trợ xã hội					
16	<p>Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt cấp xã: 15 ngày làm việc, trong đó công khai danh sách 7 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện: 03 ngày làm việc; - Người đứng đầu cơ sở bảo trợ xã hội: 07 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Người đứng đầu cơ sở bảo trợ xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
17	<p>Đăng ký Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người KT, người khuyết tật mang thai nuôi con dưới 36 tháng tuổi)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội: 15 ngày làm việc, trong đó có 07 ngày niêm yết công khai; - UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND huyện. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH - BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.
18	<p>Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã nơi đến: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội nơi đến: 05 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

19	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Trường thôn; - Hội đồng xét duyệt; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
20	Hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả đối tượng NKT đặc biệt nặng)	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội: 15 ngày làm việc, trong đó có 07 ngày niêm yết công khai; - UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
21	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã: 02 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 03 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
22	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội: 15 ngày làm việc, trong đó có 07 ngày niêm yết công khai; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. - Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

Người có công

23	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - UBND huyện: 10 ngày làm việc	- Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 31/2013/ND-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 31/5/2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc phân cấp giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực người có công cho UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc.
24	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công từ trần	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - UBND huyện: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 31/2013/ND-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 1171/QĐ-UBND.

Phòng chống tệ nạn xã hội

25	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	- UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 05 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống mua, bán người. - Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP.
26	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	- Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, Trung tâm quản lý sau cai nghiện: 02 ngày	- Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, Trung tâm quản lý sau cai nghiện;	Không	- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về

		<p>làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 03 ngày làm việc; - UBND huyện: 02 ngày làm việc.</p>	<p>- Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.</p>		<p>quản lý sau cai nghiện ma túy về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy. - Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. hướng dẫn một số điều của Nghị định số 94/2009/NĐ-CP.</p>
27	<p>Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện</p>	<p>- Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, Trung tâm quản lý sau cai nghiện: 02 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 03 ngày làm việc; - UBND huyện: 02 ngày làm việc.</p>	<p>- Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, Trung tâm quản lý sau cai nghiện; - Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.</p>	Không	<p>- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP. - Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH.</p>

III. TTHC Liên thông UBND Xã - Phòng Lao động Thương binh và xã hội (01 thủ tục)

Bảo trợ xã hội					
28	<p>Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh</p>	<p>- UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 03 ngày làm việc;</p>	<p>- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội;</p>	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.</p>

IV. TTHC Liên thông các cấp (19 thủ tục)

Bảo trợ xã hội					
29	<p>Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 15 ngày làm việc (trong đó có 07 ngày công khai kết quả xét duyệt); - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc; - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội: 07 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện; - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP. - Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH.
Người có công					
30	<p>Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 10 ngày, 5 ngày làm việc. - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc. - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chia. - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội – Bộ Tài chính.
31	<p>Giải quyết chế độ đối ưu đãi với thân nhân liệt sĩ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

32	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã: - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
33	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã: - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
34	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã: - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
35	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã: - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

36	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
37	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH.
38	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Ban Chỉ đạo xác nhận người có công; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Sở Nội vụ; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Hội đồng giám định y khoa. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT-BLĐTBXH- BQP ngày 22/10/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ.

39	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: không quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 16/2014/TT- BLĐTBXH.
40	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 36/2015/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.
41	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt mộ liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> * Nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ: - UBND xã: 01 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 03 ngày làm việc; * Nơi quản lý mộ của liệt sĩ: - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 ngày làm việc. - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.

42	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
43	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
44	Đòi hoặc cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 30 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.

45	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã: 10 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: + 10 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; + Hội đồng giám định y khoa: 45 ngày làm việc + 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ do Sở Y tế chuyển đến, ra quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với những trường hợp đủ điều kiện; + Sở Y tế: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; - Sở Y tế. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư liên tịch 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
46	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã: 10 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 10 ngày làm việc - Sở Lao động Thương binh và xã hội: + 10 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. + 10 ngày làm việc ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Sở Lao động Thương binh và xã hội; - Hội đồng giám định y khoa tỉnh; - Sở Y tế. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư liên tịch 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

		<p>quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với những trường hợp đủ điều kiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng giám định y khoa: 45 ngày làm việc - Sở Y tế: 10 ngày làm việc. 			
47	Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (46 thủ tục)

I. Thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (18 thủ tục)

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Bảo trợ xã hội					
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật. - Thông tư số 01/2019/TT- BLĐTBXH ngày 02/1/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.
2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP. - Thông tư số 01/2019/TT- BLĐTBXH
3	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	10 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế. - Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ Về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020. - Thông tư số 02/2016/TT- BLĐTBXH ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016 – 2020. - Quyết định số 1266/QĐ - BLĐTBXH ngày 28/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thường binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	07 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg. - Thông tư số 17/2016/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 673/QĐ - BLĐTBXH ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018.
5	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	07 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg. - Thông tư số 17/2016/TT- BLĐTBXH - Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH.
6	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 103/2017/QĐ-TTg. - Quyết định số 1593/QĐ-BLĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
7	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	Không quy định	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng	Không quy định	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
Bảo vệ, chăm sóc trẻ em					
9	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
10	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao quyết định cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP .
11	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	- UBND xã; 15 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP.
12	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tinh mạng, sức khỏe, nhân phẩm.	Công an xã, Công an huyện, UBND cấp xã, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP .

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
13	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Công an xã, Công an huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Lao động Thương binh Xã hội, Phòng Lao động- Thương Binh và Xã hội huyện	Không	- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP .
Người có công					
14	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	01 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT - BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
Phòng chống tệ nạn xã hội					
15	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 94/2009/NĐ - CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy về trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy. - Thông tư số 33/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/11/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 94/2009/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
16	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	06 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	Không	- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP
17	Hoãn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	05 ngày làm việc	- Tổ công tác cai nghiện ma túy; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã.	Không	- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP
18	Miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	05 ngày làm việc	- Tổ công tác cai nghiện ma túy; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã.	Không	- Nghị định số 94/2009/NĐ-CP

II. TTHC liên thông (29 thủ tục)

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Bảo trợ xã hội					
19	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	- UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 03 ngày làm việc;	- Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội.	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH - BTC.
20	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	- UBND xã: 15 ngày làm việc (trong đó có 07 ngày công khai kết quả xét duyệt); - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc; - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội: 07 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện; - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.
21	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	- Hội đồng xét duyệt cấp xã: 15 ngày làm việc, trong đó công khai danh sách 7 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Chủ tịch UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc; - Người đứng đầu cơ sở bảo trợ xã hội: 07 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Người đứng đầu cơ sở bảo trợ xã hội.	Không	- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
22	Đăng ký Thực hiện, điều chỉnh, thời hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người KT, người khuyết tật mang thai nuôi con dưới 36 tháng tuổi)	- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội: 15 ngày làm việc, trong đó có 07 ngày niêm yết công khai; - UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc.	- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP.
23	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	- UBND cấp xã nơi đến : 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh, xã hội nơi đến: 05 ngày làm việc;	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội.	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BTC.
24	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Không quy định	- Trường thôn; - Hội đồng xét duyệt; - BP một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BTC.
25	Hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả đối tượng NKT đặc biệt nặng)	- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội: 15 ngày làm việc, trong đó có 07 ngày niêm yết công khai; - UBND cấp xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc.	- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và xã hội; - UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BTC.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
26	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	- UBND cấp xã: 02 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 03 ngày làm việc;	- Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
27	Hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng	- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội: 15 ngày làm việc, trong đó có 07 ngày niêm yết công khai; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 07 ngày làm việc; - UBND huyện: 03 ngày làm việc.	- Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội; - Bộ phận Một cửa UBND xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 28/2012/NĐ - CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. - Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC.
Người có công					
28	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia	- UBND xã: 10 ngày, 5 ngày làm việc. - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc. - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a. - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính.
29	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - UBND huyện: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 1171/QĐ-UBND.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
30	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công tử trần	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - UBND huyện: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 1171/QĐ-UBND.
31	Giải quyết chế độ đối ưu đãi với thân nhân liệt sĩ	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
32	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
33	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 15 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
34	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
35	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở LĐTBXH: 15 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
36	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
37	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
38	Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Ban Chỉ đạo xác nhận người có công; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Sở Nội vụ; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Hội đồng giám định y khoa. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch 28/2013/TTLT - BLĐTBXH - BQP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ.
39	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: không quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 16/2014/TT- BLĐTBXH.
40	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 03 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 36/2015/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
41	Hỗ trợ, di chuyển hài cốt mộ liệt sĩ	* Nơi quản lý hồ sơ gốc của liệt sĩ: - UBND xã: 01 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 03 ngày làm việc; * Nơi quản lý mộ liệt sĩ: - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 ngày làm việc. - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 ngày làm việc	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.
42	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
43	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng	- UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	Khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				
44	Đổi hoặc cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công	<ul style="list-style-type: none"> - UBND xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 30 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. 	Không	- Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH.
45	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã: 10 ngày làm việc; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 10 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: + 10 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; + Hội đồng giám định y khoa: 45 ngày làm việc; + 10 ngày làm việc kể từ ngày Sở Y tế chuyển đến, ra quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với những trường hợp đủ điều kiện; + Sở Y tế: 10 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh; - Sở Y tế. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/ NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH. - Thông tư liên tịch 20/2016/TTLT-BYT- BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

STT	Tên thủ tục hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
46	Giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã: 10 ngày làm việc; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 10 ngày làm việc - Sở Lao động Thương binh và xã hội: + 10 ngày làm việc kiểm tra hồ sơ, giới thiệu ra Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. + 10 ngày làm việc ra quyết định trợ cấp, phụ cấp đối với những trường hợp đủ điều kiện. - Hội đồng giám định y khoa: 45 ngày làm việc - Sở Y tế: 10 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã; - Phòng Lao động Thương binh và xã hội; - Sở Lao động Thương binh và xã hội; - Hội đồng giám định y khoa tỉnh; - Sở Y tế. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. - Thông tư số 05/2013/TT- BLĐTBXH - Thông tư liên tịch 20/2016/TTLT-BYT- BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. - Thông tư 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.